

Hướng dẫn giải các bài tập trang 41 đến 42 **Bài 55: Phép trừ trong phạm vi 10000 sách giáo khoa Toán lớp 3 bộ sách Kết nối tri thức (KNTT)** thuộc chương trình mới chi tiết và chính xác nhất sẽ là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích dành cho phụ huynh và các em học sinh.

Giải Toán KNTT lớp 3 trang 41, 42 Hoạt động

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 41 Bài 1: Tính:

$$\begin{array}{r} 5274 \\ - 2928 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 7668 \\ - 5809 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 2384 \\ - 827 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 6729 \\ - 43 \\ \hline \end{array}$$

Lời giải:

$$\begin{array}{r} 5274 \\ - 2928 \\ \hline 2346 \end{array} \quad \begin{array}{r} 7668 \\ - 5809 \\ \hline 1859 \end{array} \quad \begin{array}{r} 2384 \\ - 827 \\ \hline 1557 \end{array} \quad \begin{array}{r} 6729 \\ - 43 \\ \hline 6686 \end{array}$$

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 42 Bài 2: Đặt tính rồi tính:

$$4291 - 3864$$

$$8380 - 6425$$

$$6635 - 807$$

Lời giải:

$$\begin{array}{r} 4291 \\ - 3864 \\ \hline 427 \end{array} \quad \begin{array}{r} 8380 \\ - 6425 \\ \hline 1955 \end{array} \quad \begin{array}{r} 6635 \\ - 807 \\ \hline 5828 \end{array}$$

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 42 Bài 3: Sông Nin là sông dài nhất thế giới với chiều dài 6 650km. Sông Hồng dài 1 149 km. Hỏi sông Nin dài hơn sông Hồng bao nhiêu ki – lô – mét?

Lời giải:

Sông Nin dài hơn sông Hồng số mét là:

$$6650 - 1149 = 5501 \text{ (km)}$$

Đáp số: 5501 (km)

Giải Toán Kết nối tri thức lớp 3 trang 42 Luyện tập

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 42 Bài 1: Tính nhẩm (theo mẫu):

Mẫu: $9\ 000 - 4\ 000 = ?$

Nhẩm: 9 nghìn - 4 nghìn = 5 nghìn

$$9\ 000 - 4\ 000 = 5\ 000$$

a) $7000 - 3000$

b) $8000 - 5000$

c) $9000 - 7000$

d) $10\ 000 - 6000$

Lời giải:

a) $7000 - 3000$

Nhẩm: 7 nghìn - 3 nghìn = 4 nghìn

$$7000 - 3000 = 4000$$

b) $8000 - 5000$

Nhẩm: 8 nghìn - 5 nghìn = 3 nghìn

$$8000 - 5000 = 3000$$

c) $9000 - 7000$

Nhẩm: 9 nghìn - 7 nghìn = 2 nghìn

$$9\ 000 - 7\ 000 = 2\ 000$$

d) $10000 - 6000$

Nhẩm: 10 nghìn - 6 nghìn = 4 nghìn

$$10\ 000 - 6\ 000 = 4\ 000$$

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 42 Bài 2: Tính nhẩm (theo mẫu):

Mẫu: • $7\ 500 - 300 = ?$

Nhẩm: 5 trăm - 3 trăm = 2 trăm

7 nghìn 5 trăm - 3 trăm = 7 nghìn 2 trăm

$$7\ 500 - 300 = 7\ 200$$

• $4\ 300 - 2\ 000 = ?$

Nhẩm: 4 nghìn - 2 nghìn = 2 nghìn

4 nghìn 3 trăm - 2 nghìn = 2 nghìn 3 trăm

$$4\ 300 - 2\ 000 = 2\ 300$$

a) $5\ 200 - 200$

b) $3\ 500 - 1000$

c) $6\ 700 - 600$

d) $8\ 400 - 6000$

Lời giải:

a) $5\ 200 - 200$

Nhẩm: $2\ \text{trăm} - 2\ \text{trăm} = 0$

$5\ \text{ngàn } 2\ \text{trăm} - 2\ \text{trăm} = 5\ \text{ngàn}$

$5\ 200 - 200 = 5000$

b) $3\ 500 - 1000$

Nhẩm: $5\ \text{trăm} - 1\ \text{trăm} = 4\ \text{trăm}$

$3\ \text{ngàn } 5\ \text{trăm} - 1\ \text{trăm} = 3\ \text{ngàn } 4\ \text{trăm}$

$3\ 500 - 100 = 3\ 400$

c) $6\ 700 - 600$

Nhẩm: $7\ \text{trăm} - 6\ \text{trăm} = 1\ \text{trăm}$

$6\ \text{ngàn } 7\ \text{trăm} - 6\ \text{trăm} = 6\ \text{ngàn } 1\ \text{trăm}$

$6\ 700 - 600 = 6\ 100$

d) $8\ 400 - 6000$

Nhẩm: $4\ \text{trăm} - \text{không} = 400$

$8\ \text{ngàn } 4\ \text{trăm} - 6\ \text{ngàn} = 2\ \text{ngàn } 4\ \text{trăm}$

$8\ 400 - 6000 = 2\ 400$

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 42 Bài 3: Đặt tính rồi tính:

$6\ 378 - 2549$

$$5624 - 4718$$

$$4628 - 719$$

$$8372 - 39$$

Lời giải:

$\begin{array}{r} 6378 \\ - 2549 \\ \hline 3829 \end{array}$	$\begin{array}{r} 5624 \\ - 4718 \\ \hline 906 \end{array}$	$\begin{array}{r} 4628 \\ - 719 \\ \hline 3909 \end{array}$	$\begin{array}{r} 8372 \\ - 39 \\ \hline 8333 \end{array}$
--	---	---	--

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 42 Bài 4: Một xe chở 9000 l dầu. Lần đầu xe bơm 2500 l dầu vào một trạm xăng dầu. Lần sau xe bơm 2200 l dầu vào một trạm khác. Hỏi trong xe còn lại bao nhiêu lít dầu?

Lời giải:

Cả hai lần xe bơm số lít dầu là:

$$2500 + 2200 = 4700 \text{ (lít)}$$

Trong xe còn lại số lít dầu là:

$$9000 - 4700 = 4300 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 4300 lít